

Bản án số: **16/2021/HSST**

Ngày: 28/04/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Ông Lương Anh Xuân.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Hồ Trung Huyền.**

Bà Hồ Thị Thanh.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 04 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Phong Nh – Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1973; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Trung Th, xã nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Sỹ Kh – sinh năm 1931 và con bà: Nguyễn Thị X – sinh năm 1932; Vợ: Lê Thị V - sinh năm 1977; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền xử: Không; Tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 07/9/2012, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 22 tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Văn M – Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1993; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Bình Ng, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Xuân Th – sinh năm 1959 và con bà: Phan Thị S – sinh năm 1960; Vợ: Tạ Thị O - sinh năm 1995; con: có 01 con, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Ngô Phong Nhã:** Bà Tạ Thị An – Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Văn B – sinh năm 1987.

Trú tại: xóm Bình Ng, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Võ Thanh B1 – sinh năm 1987.

Trú tại: xóm Trung Th, xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Trần Quốc C – sinh năm 1989.

Trú tại: xóm Đồng S, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C – sinh năm 1985.

Trú tại: khối Tân T, Thị trấn Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 06/12/2020, Phạm Văn M gọi điện thoại cho Ngô Phong Nh nói “Có tý mô không anh, em có 200.000 đồng, anh cho em mượn cái cóong luôn” thì Nh trả lời: “Được có một cái cóong, thôi để anh góp vào nữa rồi chơi cùng cho vui”. Nghe nhả nói vậy nên M đồng ý. Nh mượn xe máy nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 37B1-387.67 của anh Võ Thanh B, trú tại xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đàn, rồi điều khiển lên khu vực cây xăng xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, dáng người cao, gầy mua được 03 gói ma túy tổng hợp dạng các hạt tinh thể màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Trong đó có hai gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng có kích thước 2cm x 1cm x 1cm do Nh và M góp tiền mua về cùng sử dụng, còn gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng có kích thước 10cm x 5cm x 5cm Nhã cất dấu trong người để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, Nh điều khiển xe máy quay về khu vực cây xăng xã Nghĩa Tr, huyện Nghĩa Đ thì gặp Phạm Văn M. Tại đây, M đưa cho Nh số tiền

200.000 đồng là số tiền góp để mua ma túy về cùng sử dụng. Nhận được tiền Ngô Phong Nh điều khiển xe máy về trả lại cho Võ Thanh B, rồi về nhà lấy một chiếc cóong được chế từ vỏ chai bằng nhựa. Phạm Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius mang biển kiểm soát 37X8-0846 mượn của anh Phạm Xuân B, trú tại xóm Bình Ng, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An đến nhà Nh, chở Nh đến một căn phòng tại khu vực trường tiểu học xóm Bình Ng, xã Nghĩa B để sử dụng ma túy. Khi vào phòng, Nh đưa ra 02 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng mà Nh và M đã góp tiền mua đặt trên giường, rồi lấy một gói đổ một ít vào chiếc cóong đốt lên để M và Nh cùng sử dụng, số ma túy còn lại để trên giường M và Nh cất sử dụng dần. Nh và M sử dụng được một lúc thì M lấy xe máy đi ra Thị trấn Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đ mua đồ dùng cá nhân, còn Nh ở lại một mình thì có Nguyễn Văn C, trú tại khối Tân T, Thị trấn Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đ gọi điện thoại cho Nh hỏi: “*Có chi không anh?*” Nh trả lời: “*Cứ lên đây đã*” và hướng dẫn đường cho C đến phòng trọ của M. C đi đến chở thêm người bạn là Trương Quốc C1, trú tại xóm Đồng S, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ đến phòng M ở. Khi C và C1 đến Nh đưa Cóong ma túy cho C1 sử dụng, cùng lúc đó M đi về rồi lên giường ngồi tiếp tục sử dụng ma túy. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên giường tại vị trí các đối tượng đang ngồi 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng do M và Nh g tiền mua để sử dụng, kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần của Ngô Phong Nh 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng là số ma túy Nh mua cất giấu để sử dụng và số tiền 200.000 đồng do M góp mua ma túy.

Ngày 08/12/2020 cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn đã lấy mẫu vật thu giữ của Ngô Phong Nh và Phạm Văn M trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An giám định. Tại bản kết luận giám định số 1543/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: 03 gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Ngô Phong Nh và Phạm Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Tổng khối lượng hai gói ma túy thu giữ trên giường của Ngô Phong Nh và Phạm Văn M là 0,14 gam, khối lượng gói ma túy thu giữ của Ngô Phong Nh là 0,57 gam.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSND ngày 15 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán số ma túy trên cho Ngô Phong Nh do chưa xác minh được danh tính, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Võ Thanh B cho bị cáo Nh mượn xe máy và Phạm Văn B khi cho bị cáo M mượn xe máy thì anh Võ Thành B và Phạm Văn B không biết Nh và M mượn xe máy đi mua ma túy nên anh Võ Thanh B và Phạm Văn B không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Phong Nh từ 18 đến 24 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn M từ 12 đến 15 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, một chai nhựa màu trắng có dán nhãn mác nước hoa quả; Tịch thu, bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KINGREAT màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5s màu đen; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Phong Nh trình bày như sau: Nhất trí với nội dung vụ án và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, hiện nay bị cáo đang nuôi mẹ già, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định vào khoảng 18 giờ ngày 06/12/2020, Phạm Văn M đã góp tiền với Ngô Phong Nh số tiền 200.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Ngô Phong Nh là người trực tiếp đi lên khu vực cây xăng xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ mua 03 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, Nh đi về khu vực cây xăng xã Nghĩa Tr, huyện nghĩa Đan gặp Phạm Văn M. Sau đó M và Nh đi đến một căn phòng tại khu vực Trường tiểu học thuộc xóm Bình Ng, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Đ để sử dụng ma túy. Tại đây, khi Ngô Phong Nh đưa ra 02 gói ma túy đá do M và Nh góp tiền mua ra để trên giường và Nh lấy 01 gói đổ một ít vào trong Cáoong đốt để sử dụng chung, số còn lại Nh và M cất trên giường để sử dụng dần. Sau đó có Nguyễn Văn C và Trương Quốc C1bạn Nh đến phòng M cùng sử dụng. Khi Ngô Phong Nh, Phạm Văn M, Nguyễn Văn C và Trương Quốc C đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Nghĩa Đan bắt quả tang thu giữ trên giường 02 gói ma túy và trong người Nh 01 gói ma túy. Các bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 (Hai) gói ma túy (Methamta minne), với tổng khối lượng là 0,14 gam (không phải mười bốn gam) để trên giường nhằm mục đích để hai bị cáo sử dụng dần và bị cáo Ngô Phong Nh đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy (Methamta minne), với tổng khối lượng là 0,57 gam (không phải năm mươi bảy gam) cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng riêng cho bị cáo. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Phong Nh, Phạm Văn M, Trương Quốc C và Nguyễn Văn C tại phòng trọ của Phạm Văn M. Qua xác minh thì nơi phòng trọ của M là trường tiểu học, nay nhà trường không có học sinh học ở đó nữa, Trường bỏ hoang giao cho UBND xã Nghĩa B quản lý, bị cáo M tự vào đó ở nên UBND xã cũng không biết. Đồng thời khi bị cáo Nh và M đến đó sử dụng ma túy thì các bị cáo cũng không có sự tổ chức, phân công cụ thể cho từng người mà mục đích các bị cáo đến đó sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo không vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo không bị truy tố về tội “Tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều 255 Bộ luật hình sự là đúng

quy định của pháp luật. Đối với Trương Quốc C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Nghĩa Đàn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C là phù hợp.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Ngô Phong Nh có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bố và mẹ bị cáo Nh là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt:* Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo Ngô Phong Nh có nhân thân xấu đã từng bị xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân thành người tốt, có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội nên cần xét xử bị cáo ở mức cao hơn mức đại diện viện kiểm sát đề nghị và cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với hai bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp (bị cáo Nh gia đình thuộc hộ cận nghèo) nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] *Về biện pháp ngăn chặn:* Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Võ Thanh B đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bị cáo Nh bồi thường gì; anh Phạm Văn B đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bị cáo M bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ 03 gói ma túy, 02 chiếc điện thoại di động, 01 chai nhựa và số tiền 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn tiến hành lấy mẫu các hạt tinh thể màu trắng 02 thu giữ của Ngô Phong Nh và Phạm Văn M gửi đi giám định là 0,11 gam, số còn lại có trọng lượng là 0,03 gam (ma túy) và lấy mẫu các hạt tinh thể màu trắng 01 thu giữ của Ngô Phong Nh gửi đi giám định là 0,2 gam, số còn lại có trọng lượng là 0,37 gam (ma túy) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nay cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc chai nhựa màu trắng có chữ nước

hoa quả các bị cáo dùng để hút ma túy, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KINGREAT màu đen; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Ngô Phong Nh.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Phong Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Phong Nh 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/12/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/12/2020.

- **Về vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, đựng trong hai phong bì thư hình chữ nhật có đóng dấu niêm phong thu giữ của bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M.

Tịch thu tiêu hủy một vỏ chai nhựa màu trắng có dán nhãn mác nước hoa quả, trên chai có gắn ống hút màu xanh và gắn công thủy tinh màu trong suốt.

Tịch thu bán hóa giá để sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s màu đen đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KINGREAT màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu từ bị cáo Ngô Phong Nh.

Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

- **Về án phí:** Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Phong Nh và Phạm Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản san bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường)
nơi b/c cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân